

Số : **2997** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **17** tháng 6 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em Thành phố Hà Nội.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 187/2004/QĐ-TTg ngày 29/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em;

Căn cứ Quyết định số **2996**/QĐ-UBND ngày **17**/6/2009 của UBND Thành phố về việc thành lập ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em Thành phố Hà Nội.

Xét đề nghị của Liên ngành: Công an Thành phố, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp tại Tờ trình số 98/TTr-LN ngày 27/4/2009 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em Thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em Thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Công an;
- Văn phòng Thường trực 130/CP;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- CVP; các PVP UBND TP;
- LĐCSXH,KT,TH, NC, VHKG;
- Lưu VT, Phòng LĐCSXH(2b)

(Đề
báo
cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Văn Bình

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2009

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình phòng, chống tội phạm
buôn bán phụ nữ trẻ em thành phố Hà Nội**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2997/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 6 năm 2009
của UBND Thành phố Hà Nội)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban chỉ đạo Chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em thành phố Hà Nội (gọi tắt là Ban chỉ đạo 130/TP), gồm đại diện các ban, ngành, đoàn thể liên quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều 2, Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

Ban chỉ đạo 130/TP thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này và tại Điều 2 của Quyết định thành lập Ban chỉ đạo.

Điều 2. Ban chỉ đạo 130/TP có cơ quan thường trực và các cơ quan thực hiện các Đề án sau:

1. Cơ quan thường trực: Công an Thành phố Hà Nội
2. Các cơ quan thực hiện các Đề án của Chương trình:

a) Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố chủ trì thực hiện Đề án I – Chương trình 130/CP về "Tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em".

b) Công an Thành phố chủ trì thực hiện Đề án II – Chương trình 130/CP về "Phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em".

c) Sở Lao động Thương binh & Xã hội chủ trì thực hiện Đề án III – Chương trình 130/CP về "Tiếp nhận, hỗ trợ, giáo dục phụ nữ, trẻ em là nạn nhân bị buôn bán trở về".

d) Sở Tư pháp chủ trì thực hiện Đề án IV – Chương trình 130/CP về "Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em".

Điều 3. Hoạt động của các thành viên Ban chỉ đạo 130/TP theo chế độ kiêm nhiệm. Mỗi thành viên chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Chương

trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo chức năng nhiệm vụ của sở, ban, ngành, đoàn thể mình và sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các sở, ngành trong công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

Điều 4. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, và tương đương giao Ban chỉ đạo 197 tham mưu, thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trưởng Ban chỉ đạo Thành phố

1. Thay mặt UBND thành phố chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Ban chỉ đạo Thành phố. Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo.

2. Phê duyệt chương trình, kế hoạch và báo cáo tổng kết công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em hàng năm và dài hạn của Ban chỉ đạo Thành phố.

3. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể phối hợp triển khai thực hiện lồng ghép giữa các đề án đã được phê duyệt hoặc lồng ghép với các chương trình khác của Thành phố có liên quan.

4. Quyết định các vấn đề quan trọng có tính chất liên ngành đã được phối hợp xử lý nhưng còn có ý kiến khác nhau hoặc những vấn đề vượt quá thẩm quyền của các cơ quan chủ trì các đề án.

5. Phê duyệt các dự án hợp tác về phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em của UBND Thành phố với các tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

6. Phê duyệt chi kinh phí Chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo thẩm quyền do các cơ quan thường trực các Đề án và ngành chức năng đề xuất.

7. Phê duyệt Quyết định khen thưởng, bằng khen của Ban chỉ đạo Thành phố cho các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

8. Chủ trì các cuộc họp giao, hội nghị sơ, tổng kết, triển khai chương trình kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo Thành phố.

9. Ủy quyền cho đồng chí Phó Trưởng Ban chỉ đạo chủ trì, điều hành một số hội nghị giao ban, sơ, tổng kết công tác của các Đề án hoặc hội nghị giao ban, sơ, tổng kết của Ban chỉ đạo 130/TP.

Điều 6. Phó Trưởng Ban chỉ đạo Thành phố

1. Có trách nhiệm giúp Trưởng Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của Ban chỉ đạo. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành công việc do Trưởng Ban giao.

2. Chỉ đạo Tổ giúp việc Ban chỉ đạo phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện các Đề án xây dựng các chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu và kinh phí của công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em hàng năm và dài hạn báo cáo đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo phê duyệt, trình HĐND, UBND thành phố quyết định.

3. Thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo Thành phố, chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và các đơn vị cơ sở triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em thuộc lĩnh vực được phân công.

4. Phối hợp tổ chức, kiểm tra, đánh giá tình hình, diễn biến của tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em trên địa bàn Thành phố. Tham mưu cho Thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND thành phố ban hành các văn bản, đề ra các giải pháp để chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị cơ sở tập trung giải quyết.

5. Thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo thành phố chủ trì, điều hành một số cuộc họp giao ban, hội nghị sơ, tổng kết công tác của Ban chỉ đạo hoặc các đề án công tác khi được đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo Thành phố ủy quyền.

Điều 7. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban chỉ đạo:

- Đề xuất và tham gia các hoạt động của Ban chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

- Trực tiếp tổ chức, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của sở, ban, ngành, đoàn thể và những công tác được Ban chỉ đạo phân công.

- Tham gia phối hợp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo.

- Giúp Ban chỉ đạo theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của sở, ban, ngành, đoàn thể mình và chuẩn bị nội dung báo cáo trong các kỳ họp của Ban chỉ đạo.

- Cử cán bộ chuyên trách theo dõi việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em của sở, ban, ngành, đoàn thể mình.

Điều 8. Ban chỉ đạo thành lập Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo:

- Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo đặt tại Công an Thành phố (Văn phòng Công an Thành phố) - Cơ quan thường trực thực hiện Chương trình 130, do đồng chí lãnh đạo Văn phòng CATP (ủy viên Ban chỉ đạo 130/TP) trực tiếp phụ trách,

gồm 2 – 4 cán bộ thuộc biên chế Công an Thành phố và một số cán bộ kiêm nhiệm thuộc biên chế của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Hội LHPN Thành phố. Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Tổ giúp việc do đồng chí Phó Trưởng Ban chỉ đạo quyết định.

Điều 9. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực và các cơ quan chủ trì thực hiện các Đề án.

1. Công an thành phố - Cơ quan thường trực thực hiện Chương trình 130.

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thường trực các đề án tham mưu cho Ban chỉ đạo Thành phố, UBND Thành phố xây dựng các chương trình, kế hoạch hàng năm và dài hạn, đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu, các giải pháp trong công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

b) Hàng năm phối hợp với các sở, ngành chức năng dự kiến mục tiêu, phân bổ kinh phí chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em cho các đơn vị thực hiện, trình UBND Thành phố phê duyệt, quyết định. Định kỳ phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, hướng dẫn sử dụng kinh phí chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo quy định.

c) Căn cứ vào tình hình diễn biến của tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em, trên địa bàn Thành phố, kịp thời tham mưu cho Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố xây dựng, ban hành các văn bản, đề ra các giải pháp chỉ đạo các cấp ủy, Đảng, Chính quyền, các ngành liên quan tập trung giải quyết.

d) Thực hiện chức năng là Cơ quan thường trực thực hiện Chương trình 130, tổng hợp báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề của Chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

e) Phối hợp với Văn phòng UBND thành phố và các cơ quan thường trực các Đề án chuẩn bị tài liệu và kinh phí giúp UBND Thành phố, Ban chỉ đạo thành phố tổ chức các Hội nghị giao ban định kỳ, hội nghị sơ, tổng kết Chương trình.

g) Tham mưu cho Ban chỉ đạo thành phố xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án, dự án hợp tác Quốc tế và trong nước về phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em theo sự chỉ đạo của Bộ Công an và UBND Thành phố.

h) Chỉ đạo Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Công an các quận, huyện, thành phố trực thuộc thực hiện Đề án 2: “Đấu tranh chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em”.

2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các Đề án

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tham mưu cho UBND Thành phố, Ban chỉ đạo Thành phố xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp thực hiện các Đề án được giao theo sự chỉ đạo của UBND Thành phố, Ban chỉ đạo Chương trình 130/TP.

b) Căn cứ vào tình hình diễn biến của tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em trên địa bàn Thành phố, kịp thời tham mưu cho Thành ủy, HĐND, UBND Thành

phổ xây dựng, ban hành các văn bản, đề ra các giải pháp chỉ đạo các cấp ủy, Đảng, Chính quyền, các ngành liên quan tập trung giải quyết các nội dung thuộc Đề án được phân công phụ trách.

c) Định kỳ xây dựng báo cáo sơ, tổng kết các chuyên đề thuộc nội dung các Đề án được phân công phụ trách gửi Ban chỉ đạo 130/TP. Triển khai thực hiện các Đề án, dự án hợp tác quốc tế và trong nước theo sự chỉ đạo của UBND Thành phố, Ban chỉ đạo Chương trình 130/TP.

d) Hàng năm, phối hợp với các sở, ngành chức năng, dự kiến chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu, kinh phí thực hiện Đề án, trình UBND Thành phố phê duyệt. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, hướng dẫn sử dụng kinh phí chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em theo kế hoạch đã đề ra.

Điều 10. Văn phòng UBND Thành phố, giúp Trưởng Ban chỉ đạo Thành phố thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể thành viên Ban chỉ đạo 130/TP thẩm định, hoàn thiện chương trình, kế hoạch và các chủ trương, biện pháp chung về công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em trình UBND Thành phố phê duyệt, giải quyết theo thẩm quyền.

2. Phối hợp chuẩn bị tổ chức các Hội nghị sơ, tổng kết, kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em do Ban chỉ đạo Chương trình 130/TP, UBND Thành phố chủ trì.

Điều 11. Nhiệm vụ của các sở, ngành, đoàn thể Thành phố

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố có trách nhiệm phối hợp tham gia thực hiện công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em, đồng thời phải xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị mình và chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố, Ban chỉ đạo Thành phố.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các các sở, ban, ngành có liên quan trong việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng ngừa, đấu tranh đối với tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em trong hệ thống các trường học.

3. Sở Tài chính và Sở Kế hoạch & Đầu tư phối hợp với Công an Thành phố - Cơ quan thường trực thực hiện Chương trình 130 xây dựng kế hoạch phân bổ nguồn kinh phí cho các sở, ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ thành phố giao, trình Chủ tịch UBND Thành phố quyết định. Thực hiện giám sát tình hình giải ngân, thanh quyết toán kinh phí Chương trình 130/CP theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân phối hợp các Cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an thành phố Hà Nội làm tốt công tác điều tra, truy tố, xét xử điểm, xét xử lưu động các vụ án mua bán phụ nữ, trẻ em, có kế hoạch chỉ đạo

và thực hiện các giải pháp của Đề án trong thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ của ngành.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo hệ thống Tuyên giáo các cấp, các ngành, đoàn thể triển khai thực hiện chuyên đề “Chi bộ Đảng lãnh đạo công tác phòng, chống tội phạm buôn bán, phụ nữ trẻ em”.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ GIAO BAN, THÔNG TIN, BÁO CÁO, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Chế độ giao ban, hội nghị sơ, tổng kết:

1. Ban chỉ đạo định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất tổ chức họp giao ban để nghe báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em của các sở, ban, ngành, đoàn thể, hoạt động của Ban chỉ đạo và đề ra các hoạt động tiếp theo. Các báo cáo tại cuộc họp được tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố, Ban chỉ đạo 130/CP của Chính phủ.

2. Hội nghị sơ, tổng kết 6 tháng, 1 năm do Cơ quan thường trực báo cáo đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 13. Chế độ thông tin báo cáo:

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 1 năm: các sở, ban, ngành, đoàn thể thành viên của Chương trình 130/CP có nhiệm vụ tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các mặt công tác theo lĩnh vực được phân công phụ trách gửi về Cơ quan thường trực thực hiện Chương trình 130 (Công an Thành phố) để tập hợp báo cáo phục vụ hội nghị giao ban, sơ, tổng kết theo quy định.

Điều 14. Về thẩm quyền sử dụng con dấu được quy định như sau:

- Đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND Thành phố
- Đồng chí Phó Trưởng Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của Công an Thành phố Hà Nội.

Điều 15. Nguồn kinh phí:

Nguồn ngân sách của Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ cho Chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

CHƯƠNG IV.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này gồm 4 chương, 16 điều, quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động, điều hành của Ban chỉ đạo 130/TP và có hiệu lực thi hành kể

từ ngày ký. Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố và các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm thi hành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố có văn bản kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung gửi về Cơ quan Thường trực Chương trình 130/TP (Công an Thành phố Hà Nội – Văn phòng) để tập hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Văn Bình